

Số: 15 /2024/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính
phủ ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP
ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số
điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi
phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử
dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng
thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số
điều của các Thông tư trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện
pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số
điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, với dự toán chi phí trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng là 111.037.000 đồng/ha.

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để các Chủ dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải trồng rừng thay thế nhưng không tự tổ chức trồng rừng thay thế nộp tiền vào Quỹ bảo vệ phát triển rừng tỉnh Cao Bằng.

Trường hợp có sự thay đổi về đơn giá vật tư và định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng thì giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2024.

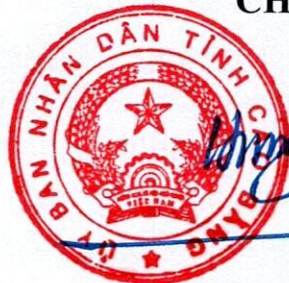
Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, PCT, các Ủy viên UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP: PCVP (Triều);
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT(pvT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh